

Số: **20** /KH-PGDĐT

Tây Hồ, ngày 25 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2025-2026

Căn cứ công văn 759/SGDDĐT-QLT ngày 14/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2025-2026; Dự thảo kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn; Kết quả khảo sát số trẻ ở từng độ tuổi tại các phường; Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kết quả thực hiện các dự án cải tạo, nâng cấp các trường trên địa bàn quận năm 2025; Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, công khai đầy đủ, rõ ràng, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm: Tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh trên một lớp; tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày. Tổ chức phân tuyến hợp lý đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh.

3. Phấn đấu huy động ít nhất 55% trẻ em độ tuổi nhà trẻ, 99% trẻ em độ tuổi mẫu giáo đi học. Ít nhất 80% trẻ khuyết tật ở thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập; 100% trẻ 6 tuổi đủ sức khỏe được vào lớp 1; 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6.

4. Điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở các trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: rõ Tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

5. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

6. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

II. CÁC NỘI DUNG CHÍNH VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyển sinh vào các trường mầm non công lập

1.1. Thực hiện tuyển sinh theo tuyến tuyển sinh.

Tuyến tuyển sinh được quy định theo đơn vị phường, những trẻ có nơi cư trú chính thức tại phường. Riêng đối với các trường mầm non Phú Thượng, mầm non Đoàn Thị Điểm, mầm non Tây Hồ, mầm non Xuân La, mầm non Bình Minh trên cơ sở khảo sát số trẻ tại các tổ dân phố trên địa bàn phường Phú Thượng, phường Bưởi, phường Xuân La, sau khi xem xét phương án phân tuyến tuyển sinh do UBND phường đề xuất, bảo đảm thuận lợi cho việc đưa đón trẻ của cha mẹ học sinh, phân tuyến tuyển sinh cho từng trường cụ thể như sau:

- Trường mầm non Đoàn Thị Điểm, tuyển sinh trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mầm non có nơi cư trú tại các tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 17, 19 thuộc địa bàn phường Phú Thượng.

- Trường mầm non Phú Thượng, tuyển sinh trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mầm non có nơi cư trú tại các tổ 11, 12, 13, 14, 15, 16, 18, 20, 21, 22 thuộc địa bàn phường Phú Thượng.

- Mầm non Xuân La tuyển sinh trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mầm non có nơi cư trú tại các tổ 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 14, 15, 16, 17, 18, 20 thuộc địa bàn phường Xuân La.

- Trường mầm non Bình Minh tuyển sinh trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mầm non có nơi cư trú tại các tổ 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 15, tổ 16 (*gồm ngõ 280 và ngõ 218 Lạc Long Quân*) thuộc địa bàn phường Bưởi.

- Trường mầm non Tây Hồ tuyển sinh trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mầm non có nơi cư trú tại phường Bưởi thuộc các tổ 1, 2, 3, 13, 14, tổ 16 (*gồm ngõ 282 Lạc Long Quân và ngõ 225 tuyến phố Trích Sài*); có nơi cư trú tại phường Xuân La thuộc các tổ 1, 2, 12, 13, 19 và trẻ đang cư trú trên địa bàn quận không theo tuyến tuyển sinh sau khi tuyển sinh trẻ thuộc các tổ trên chưa đủ chỉ tiêu.

1.2. Các trường báo cáo UBND phường về công tác tuyển sinh, phối hợp với các đơn vị khác trên địa bàn, tham mưu UBND phường chỉ đạo các đơn vị liên quan tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố về công tác tuyển sinh trong đó nêu rõ tuyến tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực trong công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyến tuyển sinh quy định. Đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi trên địa bàn. Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyến tuyển sinh được giao.

1.3. Về số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo đúng chỉ tiêu và kế hoạch tuyển sinh của Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng trình UBND quận phê duyệt. (Quy định tại Điều 15 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp do số trẻ đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 15, số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy

định tại Điều lệ và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đảm bảo theo quy định đối với tổng số trẻ của lớp).

1.4. Hồ sơ tuyển sinh

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*theo mẫu M02*) đối với trường tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

1.5. Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

2. Tuyển sinh lớp 1, lớp 6 các trường công lập

2.1. Tuyển tuyển sinh

- Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyển tuyển sinh. Tuyển tuyển sinh được quy định theo đơn vị phường. Những học sinh có nơi cư trú chính thức tại phường là đối tượng được ưu tiên tuyển sinh đầu tiên, tiếp theo là các đối tượng khác. Thực hiện theo đúng chỉ tiêu và kế hoạch tuyển sinh của Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng trình UBND quận phê duyệt. Riêng đối với các trường tiểu học Chu Văn An, tiểu học Chu Văn An A, tiểu học Phú Thượng trên cơ sở khảo sát số trẻ tại các tổ dân phố trên địa bàn phường Phú Thượng, phường Thụy Khuê sau khi xem xét phương án phân tuyến tuyển sinh do UBND phường đề xuất, bảo đảm thuận lợi cho việc đưa đón trẻ của cha mẹ học sinh, phân tuyến tuyển sinh cho từng trường cụ thể như sau:

- Trường Tiểu học Chu Văn An A tuyển sinh trẻ độ tuổi lớp 1 có nơi cư trú tại các tổ 1,2, 3, 4, 5, 6 thuộc địa bàn phường Thụy Khuê.

- Trường Tiểu học Chu Văn An tuyển sinh trẻ độ tuổi lớp 1 có nơi cư trú tại các tổ 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13 thuộc địa bàn phường Thụy Khuê.

- Trường Tiểu học Phú Thượng tuyển sinh trẻ độ tuổi lớp 1 có nơi cư trú thuộc địa bàn phường Phú Thượng. Trong trường hợp trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm (Trường mới thành lập tại địa bàn phường Phú Thượng) đủ các điều kiện cấp phép hoạt động, số trẻ độ tuổi lớp 1 có nơi cư trú tại các tổ 1, 2, 3, 4, 5, 19 thuộc địa bàn phường Phú Thượng sau khi tuyển sinh sẽ tách sang học tại trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm để đảm bảo trường Tiểu học Phú Thượng đủ các điều kiện công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2026.

- Các trường Tiểu học Quảng An, THCS Quảng An được tuyển sinh học sinh của các phường thuộc quận, hoặc nơi khác khi không đủ chỉ tiêu giao (*nếu phụ huynh có nhu cầu*), trừ THCS An Dương và Tiểu học An Dương. Các trường Tiểu học An Dương, THCS An Dương được tuyển sinh học sinh của các phường thuộc quận hoặc nơi khác khi không đủ chỉ tiêu giao (*nếu phụ huynh có nhu cầu*).

- Riêng trường THCS Chu Văn An tuyển sinh lớp tiếng Pháp với đối tượng là học sinh lớp tiếng Pháp của trường Tiểu học Phú Thượng và một số học sinh khác theo phân bổ của sở GDĐT.

2.2. Tuổi tuyển sinh

- Lớp 1: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (*sinh năm 2019*). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi; không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

- Lớp 6:

+ Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (*sinh năm 2014*).

+ Những trường hợp đặc biệt: Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

2.3. Hồ sơ tuyển sinh

- **Lớp 1:**

+ Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu M02*) đối với trường tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

- **Lớp 6:**

+ Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu M02*) đối với trường tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

+ Bản chính học bạ tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

2.4. Tuyển sinh vào các trường tư thục

- Không phân tuyển tuyển sinh đối với các trường tư thục. Thực hiện theo đúng chỉ tiêu và kế hoạch tuyển sinh của Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng trình UBND quận phê duyệt.

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Thời gian tuyển sinh

3.1. Cấp Mã tuyển sinh: Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở phải hoàn thành việc cấp Mã tuyển sinh của học sinh, gửi cho cha mẹ học sinh trước ngày 31/5/2025.

3.2. Thời gian tuyển sinh

a) Đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS tuyển sinh theo tuyển:

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:

+ Tuyển sinh vào lớp 1: từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 03/7/2025;

+ Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: từ ngày 04/7/2025 đến hết ngày 06/7/2025;

+ Tuyển sinh vào lớp 6: từ ngày 07/7/2025 đến hết ngày 09/7/2025.

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp: Từ ngày 12/7/2025 đến hết ngày 18/7/2025.

b) Lưu ý:

- Các trường tự thực tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể bắt đầu từ ngày 31/5/2025 đến ngày 12/7/2025; các trường thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực: lựa chọn thời gian kiểm tra đánh giá năng lực hợp lý đảm bảo hoàn thành chậm nhất vào ngày 30/6/2025.

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17 giờ 00 ngày 18/7/2025.

- Sau ngày 18/7/2025, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo; căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, phòng Giáo dục và Đào tạo cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu được giao từ ngày 21/7/2025 đến ngày 22/7/2025; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

- Trong thời gian tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh của các trường tập hợp danh sách (theo mẫu M03 đính kèm Công văn này) các học sinh dự tuyển năm học 2025-2026 cần phải xác minh thông tin cư trú, chủ động phối hợp với Công an phường trên địa bàn để rà soát, xác thực (tuyệt đối không yêu cầu cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đi xác minh); sau khi có kết quả xác minh của Công an phường, đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống sổ điểm điện tử chậm nhất ngày 23/7/2025.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

4.1. Khối các trường công lập (Xem biểu đính kèm)

4.2. Khối các trường tư thục (Xem biểu đính kèm)

- Các trường tư thục tuyển sinh học sinh trên toàn thành phố. Căn cứ vào đề án thành lập trường, các trường xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh, bảo đảm số trẻ, số học sinh tuyển mới không vượt quá số trẻ, số học sinh theo chỉ tiêu và kế hoạch tuyển sinh của Phòng GDĐT đã được UBND quận Tây Hồ phê duyệt.

- Trường hợp mở rộng quy mô, tăng số lượng học sinh tuyển mới phải xây dựng lại đề án trình UBND quận phê duyệt.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

1.1. Tham mưu UBND quận quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác tuyển sinh và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2025-2026. Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn về công tác tuyển sinh..

1.2. Trưởng phòng GDĐT ký Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn phụ trách.

1.3. Phối hợp với UBND các phường công bố công khai việc phân tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu tuyển sinh 30 ngày để cha mẹ HS biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho HS tại trường.

1.4. Chỉ đạo các nhà trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT. Không khảo sát học sinh đầu năm học. Tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1.

1.5. Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

1.6. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện của các trường về đối tượng tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, đảm bảo số học sinh trên một lớp đúng quy định, góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc gia.

1.7. Tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các phòng, ban, ngành và tham mưu với UBND Quận về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm trường và phòng học (*đối với những phường chưa đủ phòng học theo quy định*), tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường.

1.8. Báo cáo UBND quận về công tác chuẩn bị năm học mới. Kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường.

1.9. Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, THCS cấp Mã tuyển sinh cho cha mẹ học sinh, hướng dẫn cha mẹ học sinh truy cập vào trang sổ liên lạc điện

từ EnetViet để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định.

1.10. Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2025-2026 trên địa bàn. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo các trường nhằm tăng cường tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

1.11. Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về công tác tuyển sinh.

2. Các trường mầm non, tiểu học, THCS

2.1. Tham mưu với UBND phường chỉ tiêu tuyển sinh, xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2025-2026 trình UBND phường phê duyệt, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức hướng dẫn.

2.2. Thông báo công khai tại trường tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (*công khai về cam kết chất lượng GDĐT, các điều kiện bảo đảm chất lượng và thu chi tài chính*).

2.3. Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh, trong đó có thông tin về cư trú của học sinh (*gồm Số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại, ... theo mẫu M01*); không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh.

2.4. Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về nơi cư trú của học sinh (*Sử dụng VNeID của bố mẹ hoặc thành viên gia đình có học sinh đăng ký tuyển sinh*).

2.5. Tổ chức cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

2.6. Chuẩn bị cơ sở vật chất, thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

2.7. Thành lập Hội đồng tuyển sinh trình Trưởng phòng GDĐT ra Quyết định thành lập, thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

2.8. Tổ chức tuyển sinh

- Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh, Số định danh cá nhân... trong Giấy khai sinh, Học bạ (đối với lớp 6). Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp thông tin học sinh với bản chính hồ sơ tuyển sinh” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng (Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh) ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng (Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh) nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

- Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

2.9. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công các thành viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

2.10. Để nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn quận, Hiệu trưởng các trường THCS Chu Văn An, Xuân La, Đông Thái, Nhật Tân, Phú Thượng; Tiểu học Chu Văn An, Chu Văn An A, Xuân La, Nhật Tân, Đông Thái, Phú Thượng lập danh sách học sinh tuyển bổ sung (nếu có), gửi về Phòng GDĐT kiểm duyệt, tổng hợp và báo cáo UBND quận.

2.11. Bảo mật thông tin cá nhân của các học sinh dự tuyển năm học 2025-2026 và thông tin các học sinh khác của nhà trường theo đúng quy định. Thực hiện việc kiểm tra nội bộ và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật.

2.12. Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã trúng tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh, báo cáo kết quả tuyển sinh về phòng Giáo dục và Đào tạo để phê duyệt.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Phân công	Nội dung công việc
24/3/2025	Các trường	Hoàn thành công tác điều tra cơ bản số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh, dự thảo kế hoạch tuyển sinh

26/3/2025	Phòng GDĐT	Nộp kế hoạch tuyển sinh trình UBND quận phê duyệt
28/3/2025	Phòng GDĐT	Nộp kế hoạch tuyển sinh đã được UBND quận phê duyệt về Sở GDĐT
29/3/2025	Sở GDĐT	Công bố Kế hoạch tuyển sinh của các quận, huyện, thị xã lên hệ thống cổng thông tin điện tử
31/3/2025	Các trường	Hoàn thành rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (Số định danh cá nhân của học sinh, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, nơi cư trú...)
10/4/2025	Các trường	Nộp kế hoạch tuyển sinh về phòng GDĐT
Trước 30/5/2025	Các trường	Hoàn thành cấp Mã tuyển sinh cho cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ.
30/5/2025	Phòng GDĐT	Hoàn thành cập nhật phân tuyến và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở GDĐT
31/5/2025 đến 12/7/2025	Các trường ngoài công lập	Tổ chức tuyển sinh, đồng thời cập nhật trực tiếp hồ sơ học sinh lên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh.
8/6/2025 đến 10/6/2025	Phòng GDĐT, trường, CMHS	Hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát các trường thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến lần 1 theo hướng dẫn của SGDDT
Trước 14/6/2025	Phòng GDĐT	Hoàn thiện cập nhật điều chỉnh phân tuyến, chỉ tiêu trong Hệ thống tuyển sinh (nếu có)
15/6/2025 đến 17/6/2025	Phòng GDĐT, các trường, CMHS	Hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát các trường trên địa bàn quận Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn TP (lần 2). Sở Giáo dục và Đào tạo đóng hệ thống tuyển sinh trực tuyến từ 18/6 đến 30/6 để chuẩn bị vận hành chính thức.
Từ 01/7 đến 09/7/2025	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tuyến đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến: - Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 03/7/2025; - Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2025 đến hết ngày 06/7/2025; - Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2025 đến hết ngày 09/7/2025.
Từ 12/7 đến 18/7/2025	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến.
Chậm nhất 19/7/2025	Trường MN, TH, THCS	- Phối hợp công an Phường hoàn thành việc xác minh thông tin cư trú của học sinh cần xác minh. - Báo cáo phòng GDĐT kết quả tuyển sinh, đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu.
19/7/2025	Phòng GDĐT	Báo cáo nhanh Sở GDĐT kết quả tuyển sinh và đề xuất tuyển sinh bổ sung cho các trường còn chỉ tiêu.
Từ 21/7 đến 22/7/2025	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến (bổ sung-nếu có).

23/7/2025	Trường MN, TH, THCS	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử.
24/7/2025	Trường MN, TH, THCS	Nộp phòng GDĐT báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh
31/7/2025	Phòng GDĐT	Nộp Sở GDĐT báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh học sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2025-2026, phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường mầm non, tiểu học, THCS căn cứ vào Kế hoạch chung, chỉ tiêu giao, hoàn thiện Kế hoạch tuyển sinh chính thức năm học 2025-2026 của đơn vị. Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề vướng mắc Hiệu trưởng cần báo ngay về phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Quận ủy;
- Đ/c Bí thư Quận ủy;
- Đ/c CT UBND quận;
- Đ/c phó CT UBND quận (VH-XH);
- Các trường học trên địa bàn;
- Lãnh đạo, CV phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

(để b/c)

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Hương

PHÊ DUYỆT CỦA UBND QUẬN TÂY HỒ



PHÓ CHỦ TỊCH
Bùi Thị Lan Phương

UBND QUẬN TÂY HỒ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KÊ KHAI THÔNG TIN HỌC SINH

(Để đảm bảo quyền lợi tuyển sinh của học sinh, đề nghị phụ huynh kê khai đầy đủ và chính xác những thông tin dưới đây)

Trường: Lớp:

1) Họ và tên học sinh (VIẾT CHỮ IN HOA).....

Giới tính (Nam / Nữ)..... Dân tộc:

4) Ngày sinh:..... 5) Nơi sinh (Tỉnh/thành phố)

6) Đối tượng chính sách..... 7) Học sinh khuyết tật:

8) Nơi thường trú:

- Tỉnh/ thành phố:

- Quận /huyện:

- Phường / xã/ thị trấn:

- Tổ / thôn:

- Khu phố/ xóm:

9) Nơi ở hiện tại:

- Tỉnh/ thành phố:

- Quận /huyện:

- Phường / xã/ thị trấn:

- Tổ / thôn:

- Khu phố/ xóm:

10) Số định danh cá nhân của học sinh:

Tôi xin cam đoan những thông tin khai trong phiếu này là đúng sự thật.

Quan hệ của người kê khai với học sinh
(Cha/ mẹ/ người giám hộ)
.....

Hà Nội, ngàytháng.....năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI
(Ký và ghi rõ họ tên)

Số ĐT người kê khai.....

Lưu ý: CMHS nộp phiếu này cho nhà trường
chậm nhất ngày/...../.....

UBND QUẬN TÂY HỒ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO LỚP.....

Kính gửi: Hội đồng Tuyển sinh

Trường:

1) Họ và tên học sinh.....

Giới tính (Nam / Nữ)..... Dân tộc:

Ngày sinh:..... Nơi sinh (Tỉnh/thành phố).....

Đối tượng chính sách..... Học sinh khuyết tật:

- Nơi thường trú:

+ Tỉnh/ thành phố:.....

+ Quận /huyện:.....

+ Phường / xã/ thị trấn:

+ Tổ / thôn:

+ Khu phố/ xóm:

- Nơi ở hiện tại:

+ Tỉnh/ thành phố:.....

+ Quận /huyện:.....

+ Phường / xã/ thị trấn:

+ Tổ / thôn:

+ Khu phố/ xóm:

+ Số nhà/ ngõ/ ngách:

2. Số định danh cá nhân của học sinh:.....

3. Năm học 2024 - 2025: là học sinh trường.....

4. Được phân tuyến tuyển sinh vào:

5. Họ tên cha.....Năm sinh

Số điện thoại.....Nghề nghiệp

6. Họ tên mẹ..... Năm sinh

Số điện thoại.....Nghề nghiệp

7. Họ tên người giám hộ (nếu có)..... Năm sinh

Số điện thoại.....Nghề nghiệp

8. Số điện thoại liên hệ.....Email.....

Phụ huynh học sinh cam kết những thông tin khai trong phiếu này là đúng sự thật; nếu không đúng phụ huynh hoàn toàn chịu trách nhiệm

Trân trọng cảm ơn!

PHỤ HUYNH HỌC SINH

Hà Nội, ngàytháng.....năm 2025

NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

[illegible]

....., ngàytháng.....năm 2025

....., ngàytháng năm 2025

(Ký tên, Ghi rõ họ tên đóng dấu)

(Ký tên, Ghi rõ họ tên đóng dấu)

UBND QUẬN TÂY HỒ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Mẫu Phụ lục 1c)

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày /3/2025 của Phòng GDĐT Tây Hồ.)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
I	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Chu Văn An	540	13	595	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Thụy Khuê các tổ từ tổ 1 đến 13	1 lớp 30 HS tiếng Pháp	45,8
	2	Đông Thái	251	6	252	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Bưởi các tổ từ tổ 1 đến 16.		42,0
	3	Xuân La	525	12	540	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Xuân La các tổ dân phố từ tổ dân phố 1 đến 20		45,0
	4	Nhật Tân	337	8	344	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Nhật Tân tổ 1 đến 9; ĐT3 phường Xuân La các tổ dân phố từ tổ dân phố 1 đến 20;		43,0
	5	Phú Thượng	388	8	344	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Phú Thượng các tổ từ tổ 1 đến 22		43,0
	6	Quảng An	177	4	180	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Quảng An tổ 1 đến 7; ĐT3 Phường Bưởi các tổ từ tổ 1 đến 16; ĐT3 phường Xuân La các tổ dân phố từ tổ dân phố 1 đến 20; ĐT3 Phường Phú Thượng các tổ từ tổ 1 đến 22		45,0
	7	An Dương	244	4	180	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Yên Phụ các tổ từ tổ 1 đến 14		45,0
	8	Tứ Liên	217	4	160	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Tứ Liên các tổ từ tổ 1 đến 12		40,0
	Tổng C.lập		2679	59	2595			44,0
Ngoài CL	1	Hà Nội Academy	100	4	100	Phân tuyển toàn thành phố		25,0
	2	Hàn Thuyên	5	1	5	Phân tuyển toàn thành phố		5,0
	3	NiLa Hà Nội	15	1	15	Phân tuyển toàn thành phố		15,0
	4	Sao Ánh Dương	40	2	40	Phân tuyển toàn thành phố		20,0
	5	Song ngữ QT Hoa	20	1	20	Phân tuyển toàn thành phố		20,0
	Tổng Ngoài CL		180	1	20			20,0
Tổng Quận, Huyện			2859	60	2615			43,6

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày /3/2025 của Phòng GDĐT Tây Hồ.)

UBND QUẬN TÂY HỒ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Mẫu Phụ lục 1b)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
I	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Chu Văn An	283	8	288	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Thụy Khuê các tổ từ tổ 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13		36,0
	2	Chu Văn An	210	5	180	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Thụy Khuê các tổ từ tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7		36,0
	3	Đồng Thái	357	8	304	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Bưởi các tổ từ tổ 1 đến 16		38,0
	4	Xuân La	476	10	380	Đối tượng 1, 2 Phường Xuân La các tổ dân phố từ tổ dân phố 1 đến 20		38,0
	5	Nhật Tân	280	8	280	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Nhật Tân các tổ từ tổ 1 đến 9; ĐT3 phường Xuân La các tổ dân phố từ tổ dân phố 1 đến 20		35,0
	6	Phú Thượng	436	10	380	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Phú Thượng các tổ từ tổ 1, đến tổ 22		38,0
	8	Quảng An	175	5	175	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Quảng An các tổ từ tổ 1 đến 7, ĐT3 Phường Phú Thượng các tổ từ tổ 1 đến 22, ĐT3 phường Xuân La các tổ dân phố từ tổ dân phố 1 đến 20		35,0
	9	An Dương	225	6	192	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Yên Phụ các tổ từ tổ 1 đến 14; ĐT3 phường Phú Thượng từ tổ 1 đến tổ 22; ĐT 3 phường Xuân La từ tổ 1 đến tổ 20		32,0
	10	Tứ Liên	240	5	175	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Tứ Liên các tổ từ tổ 1 đến 12; ĐT3 phường Phú Thượng từ tổ 1 đến tổ 22; ĐT3 phường Xuân La từ tổ 1 đến tổ 20		35,0
	Tổng C.lập		2682	65	2354			36,2
Ngoài CL	1	Hà Nội Academy		3	70	Phân tuyển toàn thành phố		23,3
	2	Hàn Thuyên		1	5	Phân tuyển toàn thành phố		5,0
	3	NiLa Hà Nội		1	16	Phân tuyển toàn thành phố		16,0
	4	Sao Ánh Dương		4	96	Phân tuyển toàn thành phố		24,0
	5	Khởi Nguyên		4	120	Phân tuyển toàn thành phố		30,0
	6	Sao Mai		1	10	Phân tuyển toàn thành phố		10,0
	7	Song ngữ QT Horizon		1	20	Phân tuyển toàn thành phố		20,0
	Tổng Ngoài CL			15	337			22,5
Tổng Quận, Huyện				80	2691			33,6

UBND QUẬN TÂY HỒ

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Mẫu Phụ lục 1a)

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày /3/2025 của Phòng GDĐT Tây Hồ.)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn chưa ra lớp					Số HS hiện có trong trường của năm học 2024-2025					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2025-2026					Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
I	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
Công lập	1	Chu Văn An	108	110	77	25	320	48	152	205	223	628	90	75	45	25	235	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Thụy Khuê các tổ từ 1 đến 13
	2	Bình Minh	122	125	75	10	332	66	160	200	224	650	66	109	50	10	235	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Bưởi các tổ 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11,12, 15, Tổ 16 (gồm ngõ 280 và ngõ 218 Lạc Long Quân)
	3	Tây Hồ	125	120	55	26	326	68	103	154	187	512	66	65	38	26	195	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Bưởi các tổ 1, 2, 3, 13, 14, 16 (gồm ngõ 282 Lạc Long Quân và ngõ 225 tuyến phố Trích Sài); Đối tượng 1, 2, 3 phường Xuân La thuộc các tổ dân phố 1, 2, 12, 13, 19
	4	Xuân La	169	120	115	20	424	65	140	218	237	660	70	70	70	15	225	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Xuân La các tổ dân phố 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 14, 15, 16, 17, 18, 20
	5	Nhật Tân	104	84	53	25	266	66	96	159	194	515	60	80	40	20	200	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Nhật Tân các tổ 1 đến 9
	6	Phú Thượng	124	181	85	20	410	60	124	150	181	515	60	60	10	10	140	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Phú Thượng các tổ 11, 12, 13, 14, 15, 16, 18, 20, 21, 22
	7	Đoàn Thị Điểm	120	130	65	10	325	46	167	201	181	595	66	129	43	5	243	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Phú Thượng các tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 17, 19
	8	Quảng An	120	87	78	25	310	57	105	116	135	413	51	63	35	24	173	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Quảng An các tổ từ tổ 1 đến 7
	9	An Dương	120	85	125	10	340	58	137	179	199	573	70	62	62	5	199	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Yên Phụ các tổ từ tổ 1 đến 14
	10	Tứ Liên	65	56	62	47	230	46	132	164	189	531	60	54	43	40	197	Đối tượng 1, 2, 3 Phường Tứ Liên các tổ từ tổ 1 đến 12

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn chưa ra lớp					Số HS hiện có trong trường của năm học 2024-2025					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2025-2026					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
		Tổng Công lập	1177	1098	790	218	3283	580	1316	1746	1950	5592	659	767	436	180	2042	
Ngoài CL	1	Hanoi Academy						21	37	25	48	131	15	10	5	10	40	- Phân tuyến toàn thành phố
	2	Sao Mai						0	13	0	9	22	10	5	5	2	22	- Phân tuyến toàn thành phố
	3	Hoa Anh Đào Monteri Tây Hồ						21	32	37	49	139	19	18	13	1	51	- Phân tuyến toàn thành phố
	4	Hồng Huế						0	18	10	12	40	20	22	24	25	91	- Phân tuyến toàn thành phố
	5	Khởi Nguyên						62	37	44	30	173	20	15	10	5	50	- Phân tuyến toàn thành phố
	6	Khu Vườn Ước Mơ						16	0	13	16	45	12	12	5	5	34	- Phân tuyến toàn thành phố
	7	Maple Bear Canada I say Hồ						21	10	10	7	48	15	10	10	5	40	- Phân tuyến toàn thành phố
	8	Sao Ánh Dương						30	34	28	30	122	20	20	10	2	52	- Phân tuyến toàn thành phố
	9	Shining Star						30	25	28	20	103	10	8	10	5	33	- Phân tuyến toàn thành phố
	10	Steame Tây Hồ 1						41	43	28	25	137	30	20	0	0	50	- Phân tuyến toàn thành phố
	11	Trái Nghiệm Xanh						38	35	40	30	143	20	5	5	5	35	- Phân tuyến toàn thành phố
	12	Ngôi trường nhỏ						18	13	21	13	65	0	0	0	2	2	- Phân tuyến toàn thành phố
		Tổng Ngoài CL	0	0	0	0	0	298	297	284	289	1168	191	145	97	67	500	
		Tổng Quận, Huyện	1177	1098	790	218	3283	878	1613	2030	2239	6760	850	912	533	247	2542	

